

*Bình Dương, ngày 17 tháng 6 năm 2019*

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai, thực hiện Đề án “nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở” giai đoạn 2019 - 2022” trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

Thực hiện Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở” giai đoạn 2019 - 2022” (viết tắt là Đề án 428), Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Đề án 428; nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở để giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; góp phần tạo chuyển biến căn bản, toàn diện trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ trong giai đoạn mới; giảm số vụ việc phải đưa ra Tòa án và các cơ quan nhà nước giải quyết; tiết kiệm thời gian, chi phí của người dân, xã hội và Nhà nước.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

###### **a) Giai đoạn 1 (từ năm 2019 đến hết năm 2020)**

- Ít nhất 95% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu hòa giải viên theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Từ 60% - 75% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành.

- Kết thúc năm 2020, 100% đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

###### **b) Giai đoạn 2 (từ năm 2021 đến hết năm 2022)**

- 100% hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn hàng năm được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành.

- Ít nhất 90% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, nghiệp vụ hòa giải.

- Từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành.

- Hoàn thành việc thực hiện các hoạt động chỉ đạo điềm, tổng kết, rút kinh nghiệm và nhân rộng trên phạm vi cả nước.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Ban hành văn bản và triển khai, tuyên truyền Đề án 428

a) Ban hành Kế hoạch, văn bản triển khai, thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện;

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp;

- Thời gian thực hiện:

+ Kế hoạch của tỉnh: Quý II/2019

+ Kế hoạch của cấp huyện: Quý III/2019

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch, Công văn

b) Tổ chức phổ biến nội dung kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 428 bằng hình thức phù hợp

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

- Thời gian thực hiện: Quý IV/ 2019;

- Kết quả, sản phẩm: Hội nghị, tuyên truyền trực tiếp, lồng ghép trong các cuộc họp, văn bản...

c) Ban hành Kế hoạch thực hiện hàng năm; văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 428

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện;

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch, công văn;

- Thời gian thực hiện: Quý I hàng năm.

2. Xây dựng đội ngũ tập huấn viên có đủ khả năng, kiến thức, phương pháp để hướng dẫn, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở.

a) Xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh (từ 03 - 05 người/tỉnh), cấp huyện (từ 04 - 08 người/01 huyện, thị xã, thành phố) từ nguồn cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp; cán bộ, công chức thuộc tổ chức chính trị - xã hội tham gia công tác hòa

giải ở cơ sở; báo cáo viên pháp luật và các cá nhân khác đáp ứng tiêu chuẩn làm hòa giải viên ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp huyện.

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Hội Luật gia, Đoàn luật sư.

- Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2019.

- Sản phẩm: Quyết định.

b) Tổ chức tập huấn phương pháp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Luật gia, Đoàn luật sư.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2019 - 2022.

- Sản phẩm: Hội nghị tập huấn.

### 3. Thực hiện chỉ đạo điểm:

Căn cứ vào tình hình thực tế và đặc thù của địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ động lựa chọn đơn vị cấp xã để thực hiện chỉ đạo điểm, ưu tiên tập trung lựa chọn các xã chưa đạt tiêu chí về hòa giải ở cơ sở khi đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Các hoạt động chỉ đạo điểm gồm:

+ Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ (tổ chức các lớp tập huấn, cấp phát tài liệu; tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm...) cho hòa giải viên của đơn vị cấp xã thực hiện chỉ đạo điểm; hỗ trợ nguồn lực thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp giá trị tài sản lớn, tranh chấp đất đai và các trường hợp vi phạm pháp luật nhưng được miễn trách nhiệm hình sự do người bị hại tự nguyện hòa giải theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

+ Hỗ trợ, huy động nguồn lực xã hội nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên.

+ Các hoạt động khác phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2022.

- Sản phẩm: văn bản, tổ chức tập huấn và các hoạt động cụ thể khác.

4. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Trên cơ sở rà soát, đánh giá, tiến hành bổ sung, thay thế hòa giải viên đối với những tổ hòa giải còn thiếu hòa giải viên hoặc có hòa giải viên nhưng hiệu quả hoạt động chưa cao; bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Văn bản

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp, Tòa án nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng.

c) Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên cơ sở dữ liệu về phổ biến, giáo dục pháp luật, trên phương tiện thông tin đại chúng, các phương tiện phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp (theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương).

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2020 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Đăng tải lên phương tiện thông tin đại chúng.

d) Tiếp nhận, xử lý thông tin hai chiều, hướng dẫn giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện hòa giải ở cơ sở, nhất là hòa giải các vụ việc khó, phức tạp.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp (theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương).

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 - 2022 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: văn bản, hướng dẫn trực tiếp.

## 5. Các nhiệm vụ, giải pháp khác

a) Tổ chức hội nghị, hội thi, tập huấn để giao lưu, đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm về thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, trao đổi, đề xuất cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ những vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận cùng cấp, tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Huy động nguồn lực từ xã hội hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở

- Huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác hòa giải ở cơ sở theo tinh thần nâng cao trách nhiệm xã hội của tổ chức, doanh nghiệp.

- Khuyến khích Hội Luật gia, Đoàn Luật sư, các trung tâm tư vấn pháp luật, tổ chức hành nghề luật sư hỗ trợ tài liệu, tư vấn, tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho tổ hòa giải, hòa giải viên ở cơ sở; vận động và tạo điều kiện cho thành viên của tổ chức mình tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở.

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

+ Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư, các trung tâm tư vấn pháp luật.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2019 - 2022 và các năm tiếp theo.

c) Kiểm tra, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng những hòa giải viên, tổ hòa giải ở cơ sở điển hình xuất sắc, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, Đoàn Luật sư.

- Thời gian thực hiện:

+ Kiểm tra và tôn vinh, biểu dương, khen thưởng: Hàng năm hoặc theo giai đoạn.

+ Tổng kết và khen thưởng việc triển khai thực hiện Kế hoạch: Năm 2022.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Phân công trách nhiệm

a) Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch này; lồng ghép kiểm tra kế hoạch này vào Kế hoạch kiểm tra công tác phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm của tỉnh; tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân

tinh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác hòa giải cơ sở trong phạm vi toàn tỉnh (lồng ghép trong báo cáo năm của tỉnh về công tác phổ biến giáo dục pháp luật).

b) Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông triển khai tuyên truyền sâu, rộng về Kế hoạch này, các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình, kết quả hòa giải ở cơ sở.

c) Các cơ quan thông tin đại chúng (Báo Bình Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Dương, cổng thông tin điện tử của tỉnh, Đài truyền thanh và hệ thống loa truyền thanh cơ sở,...) có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình triển khai thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội, khuyến khích sử dụng hòa giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật trong cộng đồng.

d) Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch; bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội hàng năm phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên ở địa phương phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được phân công; tăng cường các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, thuyết phục thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia, Đoàn luật sư phối hợp với Sở Tư pháp hỗ trợ thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, hỗ trợ cung cấp tài liệu, tổ chức xây dựng mô hình huy động luật gia, luật sư, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký tòa án, kiểm sát viên hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

#### 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

Căn cứ nhiệm vụ của Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương hàng năm xây dựng dự toán kinh phí thực hiện theo ngành, lĩnh vực, địa bàn trong dự toán chi ngân sách hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trên đây là Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án 428 trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc,

các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp tổng hợp tham mưu) để được hướng dẫn, thực hiện./

**Nơi nhận:**

- Chính phủ - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP(Lg,V);
- Lưu: VT, Th.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Minh Hưng**